

Bản án số: **07/2021/HSST**
Ngày 09-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮKMIL, TỈNH ĐẮKNÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Tịnh, ông Nguyễn Duy Chấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuyến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Mil tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 07/2021/HSST, ngày 02 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Văn H**, sinh năm 1978; Tại: tỉnh Nghệ An; Nơi đăng ký NKTT và trú tại: thôn ĐT, xã M, huyện M, tỉnh Đắc Nông; Nghề nghiệp: Làm Nông; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn L, sinh năm 1954; Con bà: Nguyễn Thị N (đã chết); Vợ bị cáo: Hoàng Thị Kim C, sinh năm 1983; Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, Tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 22/7/2009 bị TAND huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông xử phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 01 tháng 18 ngày về tội “Đánh bạc” tại bản án số 37/2009/HSST; Tại Bản án số 05/2009/GĐT-HS, ngày 20/11/2009 của TAND tỉnh Đắc Nông tuyên hủy một phần Bản án số 37/2009/HSST, ngày 22/7/2009 của TAND huyện Đắc Mil phần xét xử đối với Trần Văn H và tuyên bố Trần Văn H không phạm tội “Đánh bạc”, đình chỉ một phần vụ án đối với Trần Văn H.

Biện pháp ngăn chặn: Bị bắt tạm giữ từ ngày 27/11/2020 đến ngày 30/11/2020. Được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/11/2020. (Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa)

2. Họ và tên: **Nguyễn Đình T**, sinh năm 1985; Tại: tỉnh Đắc Nông; Nơi đăng ký NKTT và trú tại: thôn Đ, xã ĐM, huyện M, tỉnh Đắc Nông; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1937; Con bà: Đình Thị K, sinh năm 1942; Vợ bị cáo: Nguyễn Nữ Ngọc H, sinh năm 1993; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án:

Không; Tiền sự: 01 tiền sự về hành vi đánh bạc; Về nhân thân: Ngày 01/9/2020 bị Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc (ngày 05/02/2021 đã chấp hành nộp phạt số tiền 1.500.000 đồng).

Biện pháp ngăn chặn: Bị bắt tạm giữ từ ngày 27/11/2020 đến ngày 30/11/2020 chuyển tạm giam. Được áp dụng biện pháp cho bảo lãnh từ ngày 09/12/2020. (Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa)

3. Họ và tên: **Nguyễn Quang D**, sinh năm 1983; Tại: tỉnh Đắk Nông; Nơi đăng ký NKTT và trú tại: tổ 1, thị trấn M, huyện M, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Quang P, sinh năm 1943; Con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1948; Vợ bị cáo: Lê Trần Hoàng O, sinh năm 1987; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự về hành vi đánh bạc; Về nhân thân: Ngày 01/9/2020 bị Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc (ngày 05/02/2021 đã chấp hành nộp phạt số tiền 1.500.000 đồng).

Biện pháp ngăn chặn: Bị bắt tạm giữ từ ngày 27/11/2020 đến ngày 30/11/2020 chuyển tạm giam. Được áp dụng biện pháp cho bảo lãnh từ ngày 09/12/2020. (Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa)

4. Họ và tên: **Nguyễn Trường A**, sinh năm 1990; Tên gọi khác: M; Tại: tỉnh Nghệ An; Nơi đăng ký NKTT và trú tại: thôn ĐĐoài, xã ĐM, huyện M, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1958; Con bà: Lê Thị T, sinh năm 1962; Bị cáo là con thứ 2 trong gia đình có 05 chị, em; Tiền án, Tiền sự: Không; Về nhân thân:

- Bản án số 42/2010/HS-ST ngày 17/9/2010 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xử phạt 01 năm tù về tội Cố ý gây thương tích. Ngày 20/5/2011 chấp hành xong toàn bộ bản án (đã được xóa án tích).

- Bản án số 52/2016/HS-ST ngày 08/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xử phạt 06 tháng tù về tội Đánh bạc. Ngày 09/2/2017 chấp hành xong toàn bộ bản án (đã được xóa án tích).

Biện pháp ngăn chặn: Bị bắt tạm giữ từ ngày 27/11/2020 đến ngày 30/11/2020. Được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/11/2020. (Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Dương Văn M, sinh năm 1970; Trú tại: tổ 10, thị trấn M, huyện M, tỉnh Đắk Nông (có mặt)

2. Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1987; Trú tại: thôn ĐP, xã L, huyện M, tỉnh Đắk Nông (vắng mặt)

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985; Trú tại: thôn XH, xã ĐM, huyện M, tỉnh Đắk Nông (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Từ ngày 25/11/2020 đến ngày 03/12/2020, anh Dương Văn M cùng gia đình về quê giải quyết công việc nên nhờ anh Nguyễn Xuân H trông coi hộ nhà cho gia đình.

Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 27/11/2020 Trần Văn H đến nhà anh Dương Văn M chơi thì được Nguyễn Xuân H mở cửa vào nhà. Tại nhà anh Dương Văn M, Trần Văn Hiệp gọi điện thoại rủ Nguyễn Đình T đến nhà anh Dương Văn M chơi thì Nguyễn Đình T đồng ý. Khi Nguyễn Đình T đi xe taxi đến nhà anh Dương Văn M thì Nguyễn Xuân H điều khiển xe mô tô đi đến quán cà phê Nghinh Phong uống cà phê với bạn, biết Nguyễn Xuân H đi uống cà phê nên Nguyễn Đình T điện thoại nhờ Nguyễn Xuân H mua 02 ly cà phê và 02 bộ bài tú lơ khơ thì Nguyễn Xuân H đồng ý. Tại nhà anh Dương Văn M, Nguyễn Đình T điện thoại rủ Nguyễn Quang D đến nhà anh Dương Văn M chơi thì Nguyễn Quang D đồng ý. Cùng thời điểm, Nguyễn Trường A điện thoại cho Nguyễn Đình T rủ uống cà phê và biết Nguyễn Đình T đang ở nhà anh Dương Văn M nên Nguyễn Trường A đi đến gặp Nguyễn Đình T. Sau khi mua 02 ly cà phê và 02 bộ bài tú lơ khơ đưa về cho Nguyễn Đình T thì Nguyễn Xuân H đi ra ngoài giải quyết công việc và không quay lại. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày thì Nguyễn Đình T, Trần Văn H, Nguyễn Quang D và Nguyễn Trường A rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức đánh bài phỏm thì tất cả đều đồng ý.

Hình thức đánh bạc như sau: Sử dụng 02 bộ bài tú lơ khơ 52 lá để đánh bạc, trong đó 01 bộ để đánh bạc, 01 bộ để bốc con bài cá. Mỗi người chơi sẽ được chia 09 lá bài, người chia bài đầu tiên sẽ được chia 10 lá bài và được đánh trước, sau đó ai thắng trong ván bài đó thì được chia 10 lá bài và được đánh trước. Đánh bài phỏm được đánh theo 04 vòng, người chơi sau có quyền ăn lá bài của người chơi liền trước đánh hoặc bốc bài để ghép thành phỏm (*như bộ 03 hoặc 04 lá bài cùng số hoặc bộ cùng chất từ 03 lá bài trở lên liên tiếp nhau*) và đánh ra 01 lá bài. Đánh xong vòng thứ 04 thì người chơi phải hạ bài để so sánh thứ tự thắng thua trong ván bài đó. Trong quá trình đánh, người nào ù (*09 lá bài đều tạo thành phỏm*) hoặc ù tròn (*10 lá bài đều tạo thành phỏm*) thì thắng cuộc và kết thúc ván đánh.

Cách tính tiền cho người thua trong một ván bài phỏm: về thứ 04 thua 150.000 đồng, về thứ 3 thua 100.000 đồng, về nhì thua 50.000 đồng, chấy thua 200.000 đồng, ù thường hoặc tứ quý (*như 04 lá 3*) thua 250.000 đồng, ù tròn thua 500.000 đồng. Ai để cho người cùng chơi ăn 03 lá bài thì phải trả tiền thua cho những người cùng chơi (*gọi là đền*), bị ăn 01 lá bài thua 50.000 đồng, bị ăn 01 lá bài ở vòng cuối cùng (*gọi là chốt hạ*) thì bị thua 200.000 đồng.

Cách tính tiền cho người thắng trong một ván bài phỏm: mỗi ván chỉ có 01 người thắng và thắng toàn bộ tiền của 03 người cùng chơi trong ván bài đó. Thứ tự thắng tính từ ù tròn, ù, có số điểm thấp nhất. Lá bài A được tính 01 điểm; các lá bài từ 02 đến 10 tương ứng từ 02 đến 10 điểm; lá bài J được tính 11 điểm;

lá bài Q được tính 12 điểm; lá bài K được tính 13 điểm. Nếu có từ 02 người trở lên cùng điểm thì ai hạ bài xuống trước người đó sẽ thắng ván bài đó.

Đối với lá bài “cá” được người chia bài bốc ra từ bộ bài tứ lơ còn lại thì lá bài đó sẽ được làm chuẩn để khi kết thúc ván bài ai có nhiều quân bài cùng số với quân bài cá hơn và chất lớn hơn (thứ tự chất từ cơ, rô, chuồn, bích) thì sẽ thắng mỗi người chơi 50.000 đồng/01 lá bài cá.

Đến 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi Trần Văn H, Nguyễn Đình T, Nguyễn Quang D, Nguyễn Trường A đang đánh bài phỏm được thua bằng tiền thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil bắt quả tang.

Tang vật thu giữ trên chiếu bạc số tiền 11.200.000 đồng; 02 bộ bài tứ lơ lơ 52 lá đã sử dụng; 01 chiếc chăn vải hoa văn màu đỏ kích thước 1,5^m x 02^m.

Quá trình điều tra xác định khi tham gia đánh bạc thì Nguyễn Đình T sử dụng 3.000.000 đồng vào việc đánh bạc, Trần Văn H sử dụng 2.800.000 đồng vào việc đánh bạc, Nguyễn Quang D sử dụng 3.000.000 đồng vào việc đánh bạc, Nguyễn Trường A sử dụng 2.800.000 đồng vào việc đánh bạc. Trong quá trình đánh bạc các bị can đã sử dụng 400.000 đồng để mua đồ ăn, thức uống, thuốc lá phục vụ cho việc đánh bạc.

Tại bản cáo trạng số: 07/CTr-VKS, ngày 01/03/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã truy tố các bị cáo Trần Văn H, Nguyễn Đình T, Nguyễn Quang D, Nguyễn Trường A về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của BLHS.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

*** Về hình phạt:**

- Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của BLHS, Tuyên phạt bị cáo Trần Văn H mức án tù từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng về tội “Đánh bạc”

- Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của BLHS, Tuyên phạt các bị cáo Nguyễn Đình T, Nguyễn Quang D mức án tù từ 03 tháng đến 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”

- Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS, Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Trường A mức án tù từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”.

*** Về vật chứng:** Áp dụng: Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: số tiền 11.200.000 đồng mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

- Tịch thu tiêu huỷ 02 bộ bài tú lơ khơ 52 lá đã qua sử dụng mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

- Trả lại 01 chiếc Chăn vải hoa văn màu đỏ kích thước 1,5^m x 02^m cho anh Dương Văn M do không liên quan đến hành vi đánh bạc.

Tại phiên tòa, các bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì. Khi được trình bày lời sau cùng các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, các bị cáo xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho các bị cáo một cơ hội để sửa chữa lỗi lầm sớm trở thành người công dân tốt, sống có ích.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Văn H, Nguyễn Đình T, Nguyễn Quang D, Nguyễn Trường A đã khai nhận hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử xét thấy: Trong khoảng thời gian từ 12^h30^p đến 13^h30^p ngày 27/11/2020, tại tổ 10, thị trấn M, huyện M, tỉnh Đắk Nông, Nguyễn Trường A, Nguyễn Quang D, Trần Văn H và Nguyễn Đình T có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài phỏm với số tiền luân chuyển trên chiếu bạc là 11.600.000 đồng. Hành vi này của Trần Văn H, Nguyễn Đình T, Nguyễn Quang D, Nguyễn Trường A đã cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của BLHS.

Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Do đó, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận hành vi của các bị cáo Trần Văn H, Nguyễn Đình T, Nguyễn Quang D, Nguyễn Trường A đã phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của BLHS.

Khoản 1 Điều 321 BLHS quy định.

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ 5.000.000 triệu đồng đến dưới 50.000.000 triệu đồng hoặc dưới 5.000.000 triệu đồng, nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã

bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 triệu đồng đến 100.000.000 triệu đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm hại đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Các bị cáo là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức và điều khiển được hành vi của bản thân, bị cáo biết rằng Nhà nước và pháp luật nghiêm cấm việc đánh bạc, gá bạc, cá độ trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật nhưng ngày 27/11/2020, các bị cáo Trần Văn H, Nguyễn Đình T, Nguyễn Quang D, Nguyễn Trường A đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài phỏm, được thua bằng tiền với số tiền luân chuyển trên chiếu bạc là 11.600.000 đồng, do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình gây ra.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

*/ Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

*/ Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Trần Văn H, Nguyễn Đình T, Nguyễn Quang D, Nguyễn Trường A sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tại phiên tòa các bị cáo đã thực sự tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình gây ra, bên cạnh đó nhận thức về hành vi đánh bạc của các bị cáo còn giản đơn. Do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS cho các bị cáo là phù hợp. Đối với các bị cáo Trần Văn H, Nguyễn Đình T, Nguyễn Quang D phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của BLHS cho các bị cáo này là phù hợp.

*/ Về nhân thân của các bị cáo:

- Đối với bị cáo Nguyễn Trường A là người có nhân thân xấu, đã hai lần bị kết án: Bản án số 42/2010/HS-ST ngày 17/9/2010 của TAND huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xử phạt 01 năm tù về tội Cố ý gây thương tích; 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 20/5/2011 chấp hành xong toàn bộ bản án (*đã được xóa án tích*); Bản án số 52/2016/HS-ST ngày 08/11/2016 của TAND huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xử phạt 06 tháng tù về tội Đánh bạc; 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 09/2/2017 chấp hành xong toàn bộ bản án (*đã được xóa án tích*).

- Đối với các bị cáo Nguyễn Đình T, Nguyễn Quang D là người có nhân thân xấu đều đã có tiền sự về hành vi đánh bạc chưa hết thời hạn được xem là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính: Ngày 01/9/2020 bị Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc (ngày 05/02/2021 đã chấp hành nộp phạt số tiền 1.500.000 đồng).

- Đối với bị cáo Trần Văn H: Ngày 22/7/2009 bị TAND huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xử phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 01 tháng 18 ngày về tội “Đánh bạc” phạt bổ sung 5.000.000 đồng, án

phí 200.000 đồng tại bản án số 37/2009/HSST; Tại Bản án số 05/2009/GĐT-HS, ngày 20/11/2009 của TAND tỉnh Đắk Nông tuyên hủy một phần Bản án số 37/2009/HSST, ngày 22/7/2009 của TAND huyện Đắk Mil phần xét xử đối với Trần Văn H và tuyên bố Trần Văn H không phạm tội “Đánh bạc”, đình chỉ phần vụ án đối với Trần Văn H do chính sách pháp luật hình sự có sự thay đổi nên đối với lần phạm tội này bị cáo được xác định phạm tội lần đầu là phù hợp.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy, đối với bị cáo Trần Văn H phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, bên cạnh đó hoàn cảnh gia đình bị cáo thực sự khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, sống biết chấp hành pháp luật. Đối với các bị cáo Nguyễn Trường A, Nguyễn Đình T, Nguyễn Quang D cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội; có tác dụng răn đe phòng ngừa chung trong xã hội. Các bị cáo đa số đang sống phụ thuộc vào gia đình, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Đối với anh Dương Văn M là chủ nhà và anh Nguyễn Xuân H là người được anh Dương Văn M nhờ trông coi nhà khi anh Dương Văn M về quê, quá trình điều tra thu thập tài liệu chứng cứ đã xác định Nguyễn Xuân H không biết bị cáo Nguyễn Đình T nhờ mua hai bộ bài Tây tú lơ khơ 52 lá để sử dụng đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức đánh bài phỏm tại nhà do mình quản lý và trông coi và tại thời điểm bắt quả tang Nguyễn Xuân H không có mặt. Do đó, không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Dương Văn M, anh Nguyễn Xuân H.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 của BLHS; Căn cứ Điều 106 của BLTTHS:

- Đối với số tiền 11.200.000 đồng mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc cần Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

- Đối với 02 bộ bài tú lơ khơ 52 lá đã qua sử dụng mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc do không còn giá trị sử dụng nên cần Tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc Chăn vải hoa văn màu đỏ kích thước 1,5^m x 02^m của anh Dương Văn M do không liên quan đến hành vi đánh bạc nên cần trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Văn H, Nguyễn Đình T, Nguyễn Quang D, Nguyễn Trường A phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của BLHS. Xử phạt: Bị cáo Trần Văn H 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn H về cho UBND xã Đức Mạnh, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 của BLHS. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình T, Nguyễn Quang D mỗi bị cáo 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. (Được khấu trừ thời hạn đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/11/2020 đến ngày 09/12/2020).

- Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trường A 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. (Được khấu trừ thời hạn đã tạm giữ từ ngày 27/11/2020 đến ngày 30/11/2020).

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 của BLHS; Căn cứ Điều 106 của BLTTHS:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 11.200.000 đồng mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

- Tịch thu tiêu huỷ 02 bộ bài tú lơ khơ 52 lá đã qua sử dụng mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

- Trả lại 01 chiếc Chăn vải hoa văn màu đỏ kích thước 1,5^m x 02^m cho anh Dương Văn M do không liên quan đến hành vi đánh bạc.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/03/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk Mil và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Mil)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc các bị cáo Trần Văn H, Nguyễn Đình T, Nguyễn Quang D và Nguyễn Trường A mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKS ND huyện Đắk Mil;
- Đội điều tra Công an huyện Đắk Mil;
- Đội THAHS Công an huyện Đắk Mil;
- Bộ phận Nghiệp vụ CA huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện M;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thế Hạnh